TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **118**/2019/QĐST-HNGĐ

Gò Công Đông, ngày 24 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 59/2019/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Đỗ Văn T**, sinh năm 1986;
Địa chỉ: ấp X, xã K, huyện G, Tiền Giang.

- *Bị đơn:* **Nguyễn Thị Diễm H**, sinh năm 1987;
Địa chỉ: ấp X, xã K, huyện G, Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Đỗ Văn T** và chị **Nguyễn Thị Diễm H.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị Diễm H thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung:

+ Giao con chung tên Đỗ Nguyễn Phương U, sinh ngày 02/7/2013 và Đỗ Nguyễn Nhã U, sinh ngày 23/01/2015 cho chị Nguyễn Thị Diễm H tiếp tục nuôi dưỡng.

+ Anh Đỗ Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là Đỗ Nguyễn Phương U, Đỗ Nguyễn Nhã U mỗi tháng là 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)* cho

mỗi con chung, cấp dưỡng cho 02 con chung mỗi tháng 6.000.000 đồng *(Sáu triệu đồng)* cho đến khi con chung đều đủ 18 tuổi. Cấp dưỡng định kỳ vào ngày 15 tây hàng tháng, cấp dưỡng lần đầu vào ngày 15/5/2019.

+ Anh Đỗ Văn T được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, chị Nguyễn Thị Diễm H và các thành viên gia đình không được ngăn cản.

+ Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung, về nợ chung: Không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đoàn Văn T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu số 46167 ngày 19/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông. Anh T đã nộp đủ án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện GCĐ;
- Cc.THA dân sự huyện GCĐ;
- UBND xã Kiểng Phước;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Trần Quang Vũ